

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH

Số tuần: 3 tuần Từ ngày 03/11/2025 -> 21/11/2025

		Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
ST	M	Mục tiêu			
T	T				
I. Phát triển thể chất					
1. Phát triển vận động.					
1	1	- Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh. + Tập với bài hát: Năng sớm + Trò chơi: Lộn cầu vòng	1. Vận động. * Tập các động tác phát triển các nhóm cơ hô hấp. - Hô hấp: Gà gáy sáng, thổi bóng bay, thổi nơ bay - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). - Lưng: + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối. + Tập với bài hát: Năng sớm + Trò chơi: Hóa đá. - Tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần. (Quyền được bảo vệ) - Áp dụng qui tắc xã hội - Kiểm soát bản thân	* HD thể dục sáng; * HD học: Tập BTPT chung: - Hô hấp: Gà gáy sáng, thổi bóng bay, thổi nơ bay - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). - Lưng: + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối. + Tập với bài hát: Năng sớm + Trò chơi: Hóa đá. - Tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần. (Quyền được bảo vệ) - Áp dụng qui tắc xã hội - Kiểm soát bản thân	

2	2	- Trẻ giữ được đi thẳng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi khuyu gối	- Đi khuyu gối	* HDH: + Đi khuyu gối + Trò chơi: Tròn mưa	
3	5	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm - Bật xa 35 - 40cm	+ Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm + Bật xa 35 - 40cm	* HDH: + Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm - TCVD: Kéo co + Bật xa 35 - 40 cm - TCVD: Mèo và chim sẻ	
4	7	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: - Vẽ hình người, nhà, cây. - Biết tết sợi đôi.	- Tô, vẽ hình người, ngôi nhà. - Tết len làm thành sợi.	*HDC: + Góc tạo hình: Tô màu người thân của bé. + Tô màu, làm thiệp tặng cô	

2. Giáo dục dinh dưỡng sức khỏe

5	15	Trẻ có thể nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng.... là nguy hiểm không đến gần. Biết các vật sắc nhọn không nên nghịch	- Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. (Kỹ năng ứng phó phù hợp với trước, trong và sau thiên tai).	* HDC: - Trò chuyện với trẻ giờ đón trẻ. - Xem tranh ảnh để giáo dục trẻ Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng như : Bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng, dao, kéo.... - Cho trẻ xem video về một số hoạt động ứng phó với trước, trong và sau thiên tai	
---	----	---	---	--	--

II. Phát triển nhận thức

1. Khám phá khoa học

6	20	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây cối, hoa...	*HDC: - Chơi ngoài trời: Quan sát cây, hoa,	
---	----	---	---	---	--

		kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.	với môi trường sống - <i>Trí nhớ làm việc</i> - <i>Linh hoạt nhận thức</i>	quả, rau... Các hoạt động trải nghiệm nhặt rau, nhặt đỗ, làm quà tặng cô giáo nhân ngày 20/11... - Góc thư viện: Xem sách, tranh ảnh về ngôi nhà thân yêu của bé, một số đồ dùng trong gia đình. - <i>Trí nhớ làm việc</i> - <i>Linh hoạt nhận thức</i>	
7	22	Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.			
8	24	- Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu	- Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1 - 2 dấu hiệu.	*HDC: - Góc học tập: Cho trẻ phân loại đồ dùng trong gia đình.	
9	26	Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi. - Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. - So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 - 3 đồ dùng, đồ chơi	- TCM: Tìm đúng số nhà, Trón tìm, Về đúng số nhà + Trò chơi: Gạch chân tranh ảnh xếp cùng nhóm: đồ dùng trong gia đình	
10	27	- Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình... - Thể hiện vai chơi trong trò chơi đóng vai theo chủ đề gia đình, phòng khám bệnh, xây dựng công viên... - Hát các bài hát về cây, con vật... - Vẽ, xé, dán, ghép hình.... cây cối, con vật...	- Thực hiện qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình	*HDC: + Góc xây dựng: Xây ngôi nhà của bé, Xây vườn hoa. + Góc nghệ thuật: Tô màu người thân trong gia đình của bé, tô màu, làm thiệp tặng cô giáo + Góc phân vai: chơi trò chơi đóng vai: bán hàng, Bé em, nấu ăn, đồ chơi Bác sỹ	

3. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

11	29	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.		*HDC: + Góc học tập: Trẻ đếm các số lượng trong phạm vi 3 và đếm theo khả năng; So sánh số lượng của 2 nhóm đồ dùng trong gia đình. + Thực hành đếm các loại đồ dùng trong gia đình,	
12	30	Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	- Đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng..		
13	31	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3, đếm và nói kết quả.	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm.	* HDH: - Tách, gộp trong phạm vi 3. *HDC: + Góc học tập: Tách, gộp một nhóm đối tượng thành hai nhóm trong phạm vi 3	
14	32	Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.	- Tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.	* HDH: - Tách, gộp trong phạm vi 3. *HDC: Trẻ chơi tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.	
15	33	Trẻ có thể sử dụng các số từ 1- 5 để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 3.	*HDC: - củng cố số lượng trong phạm vi 3. Chữ số 3, số TT trong PV 3 - Chơi theo ý thích: Cho trẻ đếm số lượng trong phạm vi 6...	

				- TC: Về đúng nhà	
16	34	Trẻ có thể nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.	- Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, biển số xe,...).	*HDC: + Chơi góc sách truyện: In số, làm số nhà.	
17	37	Trẻ biết chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật,...)	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật.	* HDH: + LQVT: Phân biệt hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật	
18	38	Trẻ biết sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản	- Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.	* HDC: + HDG: Góc xây dựng: Trẻ dùng các khối để tạo hình ngôi nhà + HDNT: Chơi tự do ở các góc: Trẻ dùng các hình học để tạo thành ngôi nhà...	

2. Khám phá xã hội

19	42	Trẻ nói được họ, tên và công việc của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình	- Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. Một số nhu cầu của gia đình. - <i>Sự giống và khác nhau giữa mọi người về đặc điểm về hình dáng bên ngoài, sở thích, tính cách.</i> <i>(Quyền được bảo vệ)</i>	* HDH: + KPXH: Trò chuyện về gia đình bé. + Trò chuyện về gia đình dân tộc Thái : Ở nhà sàn, sống trong gia đình nhiều thế hệ... một số đồ dùng trong gia đình người dân tộc: đồ dùng đan bằng tre: Giỏ, ép xôi, mâm, chõ đồ xôi... + Trò chuyện về tên, công việc, sở thích của bố mẹ và các thành viên trong gia	
----	----	---	--	---	--

				đình trẻ, nhu cầu gia đình, địa chỉ gia đình của trẻ. * HĐC: + Góc học tập: Xem tranh ảnh về gia đình, làm anbum về gia đình... + Thực hành: Cho trẻ trả lời sự giống và khác nhau giữa các thành viên trong gia đình về đặc điểm, tính cách, sở thích...	
20	43	Trẻ nói được địa chỉ của gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm) khi được hỏi, trò chuyện.	- Địa chỉ gia đình	* HĐC: - Trò chuyện cùng trẻ địa chỉ của gia đình mình (số nhà, đường phố/ thôn, xóm)	
21	48	Trẻ có thể kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội .	- Tên và đặc điểm của một số ngày lễ hội.	* HĐH: + TRẢI NGHIỆM: Trải nghiệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11	

III. Phát triển Ngôn ngữ

1. Nghe hiểu lời nói

22	53	Trẻ có thể nói rõ để người nghe có thể hiểu được.	- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó	*HĐC: - Trò chuyện với trẻ: tên bố, mẹ, công việc; Cho trẻ nói rõ các câu đơn, câu ghép: (VD: Bố/mẹ con tên là... bố con làm công an). - Cho trẻ xem tranh thơ: Lời chào, em yêu nhà em, mẹ và cô. - Cho trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về một số đồ dùng	
23	54	Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,...			
24	55	Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.			

				trong gia đình.	
25	57	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi. + Nghe những bài hát dân ca, những câu truyện của dân tộc, địa phương trẻ. - Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè. - <i>Lòng biết ơn</i> - <i>Đồng cảm với người khác</i>	*HDH: - Thơ: Lời chào + Dạy trẻ hiểu nghĩa và nói rõ các từ: Mát ruột, thân thương - Thơ: Mẹ và cô + Dạy trẻ hiểu nghĩa và nói rõ các từ: Lon ton - Thơ: Em yêu nhà em. + Dạy trẻ hiểu nghĩa và nói rõ các từ: Ngào ngạt *HDC: - Ca dao, đồng dao: Đi cầu đi quán - Câu đố về một số đồ dùng trong gia đình. - TCM: Trốn tìm - Trò chuyện với trẻ về lòng biết ơn đối với người nuôi dưỡng và chăm sóc trẻ, biết đồng cảm và chia sẻ với các thành viên trong gia đình và những người xung quanh.	
	58	Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. + Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc của đại phương.	*HDC: - Cô cho trẻ xem video những câu truyện về chủ đề gia đình. - Thực hành:	

26			- Kể lại truyện đã được nghe. - <i>Trí nhớ làm việc</i>	+ Trẻ kể lại truyện đã được nghe. + Trẻ kể lại những công việc hằng ngày ở nhà và ở lớp.	
27	66	Trẻ biết sử dụng kí hiệu để “viết”: tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng...	- Nhận dạng một số chữ cái.. - Tập tô, tập đồ các nét chữ.	*HDC: - Thực hành vở tập tô chữ cái: Tô màu chữ in rộng e, ê gạch chân chữ e, ê trong các từ: Đền ngủ, Búp bê. Trẻ phát âm được chữ cái e, ê	

IV. Phát triển tình cảm và KNXH

28	67	Trẻ có thể nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.	- Tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ. - <i>Tôn trọng sự đa dạng</i>	* HDH: - KPXH: Trò chuyện về gia đình bé yêu. * HDC: - Trò chơi: Kết bạn - <i>Tôn trọng sự đa dạng</i>	
29	69	Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	- Sở thích, khả năng của bản thân: thích chơi đồ chơi ở nhóm chơi theo chủ đề. - <i>Sở thích, khả năng của bản thân.</i> (Quyền Bảo vệ)	*HDC - Trò chuyện để cho trẻ lựa chọn nhóm chơi theo ý thích. - Thực hành: Cho trẻ nói sở thích, khả năng của bản thân.	
30	71	Trẻ nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh.	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh - <i>Lòng biết ơn (Yêu mến bố, mẹ, anh, chị, em ruột)</i>	*HDC - Cho trẻ xem tranh ảnh, video về những cử chỉ, vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên... - Nhận biết, nói tên 1 số trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh,	

				vận động - Trò chuyện cùng trẻ về lòng biết ơn (<i>Yêu mến bố, mẹ, anh, chị, em ruột</i>)	
31	76	Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời cô giáo.	- Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường, <i>đi đường, ven suối</i>). - Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình. (<i>Quyền tham gia</i>) - <i>Linh hoạt nhận thức (tôn trọng các quan điểm khác nhau của trẻ)</i>	*HDC - Thực hành chơi ở các nhóm chơi, giáo dục trẻ khi chơi xong cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Trò chuyện với trẻ giờ đón, trả trẻ: + Biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi trong gia đình, cất dọn đúng chỗ. + Biết yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình. (<i>Quyền tham gia</i>) *HD giờ ăn, ngủ, VS cá nhân Giáo dục trẻ trong giờ ngủ: nằm im để ngủ không làm ồn, vâng lời cô giáo. - Vệ sinh ăn trưa, thực hành rửa tay. Trẻ biết khóa vòi nước sau khi dùng - <i>Linh hoạt nhận thức (tôn trọng các quan điểm khác nhau của trẻ)</i>	
32	80	Trẻ biết trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật ...).	- Hợp tác với bạn. - <i>Quan tâm, giúp đỡ bạn.</i> (<i>Quyền tham gia</i>)	*HDC: - Góc xây dựng: Trẻ hợp tác hoàn thành công trình theo đúng tiến độ. + Dạy trẻ biết quan	

				tâm, giúp đỡ bạn hoàn thành công trình xây dựng. *HD giờ ăn, ngủ, VS cá nhân: - Dạy trẻ biết hợp tác giúp đỡ bạn trong giờ ăn: Cát bát, lau bàn, xếp ghế....	
33	84	Trẻ biết không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.	- Tiết kiệm điện, nước.	*HD giờ ăn, ngủ, VS cá nhân: - Trò chuyện với trẻ về việc tiết kiệm điện khi ở nhà: Tắt điện khi ra khỏi phòng... - Thực hành: Cho trẻ rửa tay tiết kiệm nước...	

6. Phát triển thẩm mỹ

34	87	- Trẻ chú ý nghe, tỏ ra thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.	- Nghe các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca).	* HDH: - Cho trẻ nghe các bài hát: Bàn tay mẹ, ngôi nhà mới, cô giáo + Đồng dao: Đi cầu đi quán + Ca dao: Công cha như núi thái sơn - Hoạt động ngủ: + Ngủ trưa cho trẻ nghe các bài hát dân ca, nhạc cổ điển nhẹ nhàng của địa phương	
35	88	- Trẻ có thể hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ...	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	*HDH: - DH: Cháu yêu bà. - TCÂN: Vòng tròn âm nhạc, ai nhanh nhất, nghe âm thanh đoán tên đồ vật.	

				* HĐC: - Góc NT: Hát các bài hát theo chủ đề.	
36	89	- Trẻ có thể vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.	*HĐH: - VĐ: Nhà của tôi, mẹ và cô. *HĐC: - Góc NT: Hát và vận động các bài hát theo chủ đề.	
37	90	- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.	*HĐH: - Vẽ chân dung mẹ - Vẽ ngôi nhà *HĐC + Chơi với len, hạt hạt, rơm, nan tre, sỏi... + Góc nghệ thuật: Tô, vẽ người thân trong gia đình; Làm sách về các kiểu nhà; đồ dùng trong gia đình, các hoạt động về ngày 20/11...	
38	91	- Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	- Sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc và bố cục.		
39	94	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.	- Sử dụng các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.	* HĐC: - HĐNT: Trẻ sử dụng rơm, sỏi, lá cây để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.	
40	96	- Trẻ biết lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.	- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc. <i>- Linh hoạt nhận thức</i>	* HĐC: - Góc âm nhạc: Góc nghệ thuật: Hát và vận động các bài hát trong chủ đề gia	

				đình. - Trẻ biết linh hoạt lựa chọn thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.	
--	--	--	--	--	--

*** CHUẨN BỊ HỌC LIỆU:**

- Máy tính, giáo án điện tử, tranh ảnh gia đình, tranh Truyện: Thỏ dọn nhà tranh thơ “Lời chào, Mẹ và cô”.

Một số đồ dùng đồ chơi trong lớp như tranh ảnh sắc xô, hoa lá chiếu, bút màu, tranh chuyện, thơ, thẻ chữ số, số, cây xanh, hàng rào, kéo keo, len...

- Lựa chọn một số bài hát, trò chơi, câu truyện...liên quan đến gia đình
- Đài, đàn, Băng cat xec, hoa cài tay đủ cho trẻ
- Phối hợp với phụ huynh chuẩn bị sưu tầm tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi về chủ đề gia đình
- Âm nhạc: Đài, băng bài hát: Cháu yêu bà, Bàn tay mẹ, Nhà của tôi, Bố là tất cả
- HDG: Bộ đồ chơi nấu ăn, bán hàng. Các khối gỗ, hàng rào, cây hoa, giấy bút màu, kéo...

TM.BGH
Phó Hiệu trưởng
(Ký duyệt)



Lường Thị Thúy